Thứ Năm, Ngày 21 Tháng 9 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Áp lực bán mạnh "

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, thanh khoản tăng nhẹ, hai chỉ số chính giảm điểm cho thấy tâm lý tiêu cực của nhà đầu tư.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 13.37 điểm, tương ứng với 1.09%, đạt 1,212.7 điểm; HNX-Index giảm 2.95 điểm (1.16%), đạt 251.87 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 23.0 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 963 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 364 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở HPG và KDH.

▶BCM (+0.86%), REE (+1.87%) và TCH (+4.32%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VCB (-1.14%), VIC (-2.43%) và GAS (-2.29%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Chế biến thủy sản và Chăm sóc sức khỏe là 2 nhóm ngành tăng ấn tượng trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như: IDI và TRA.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường hình thành cây nến giảm, xóa hết nỗ lực phục hồi của phiên trước và quay về lại vùng 1,210 một lần nữa. Nguyên nhân đến từ phiên đáo hạn phái sinh cùng thông tin NHNN hút dòng tiền qua kênh tín phiếu. Trong phiên sáng đã có rất nhiều cổ phiếu tăng xanh nhưng giảm ngược lại vào phiên chiều. VNINDEX vẫn giữ được vùng MA 50 – 1,210 nhưng khả năng gãy vùng này đang gia tăng. Nếu thủng vùng này, thị trường sẽ về lại khu vực 1,180.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,213	-1.1	2.8	0.2	16.8	1.9	4,906,155
VN30 Index	1,219	-1.2	2.4	-0.7	13.7	1.8	3,489,677
VN Midcap	1,781	-1.5	11.7	9.6	16.5	1.6	895,512
VN Smallcap	1,467	-0.1	9.2	0.9	24.6	1.1	259,959
HNX Index	252	-1.2	5.8	-5.0	27.9	1.4	309,902
UpCom	92	-1.0	3.2	4.7	13.4	1.8	1,118,734

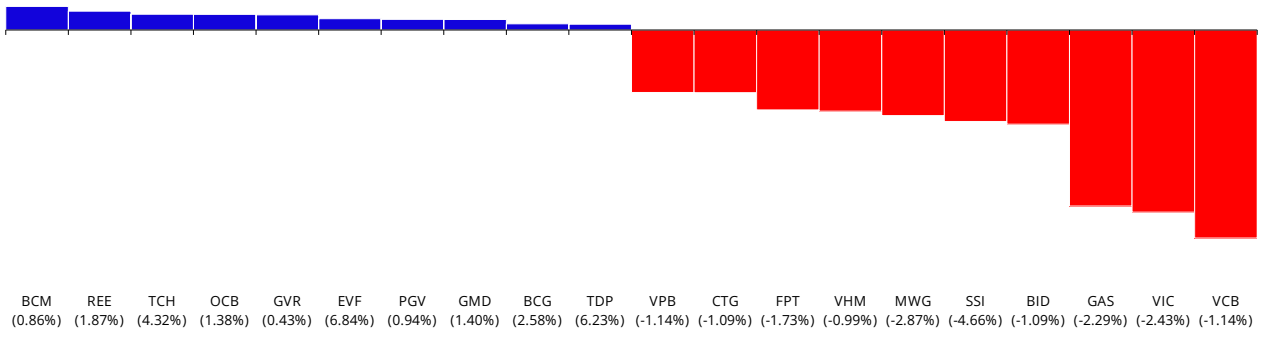
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-2.5	12.5	32.2	0.8	21.5	3.2	110,911
Bảo hiểm	-0.8	-0.7	-1.1	-16.5	17.9	1.6	44,998
Bất động sản	-1.2	-6.9	9.5	-24.7	15.2	1.6	819,020
CNTT	-1.6	11.3	42.9	30.2	23.1	4.4	137,777
Dầu khí	-1.6	7.1	42.7	7.8	45.0	2.7	65,300
Dịch vụ tài chính	-4.0	20.3	98.5	43.5	31.7	1.9	186,381
Tiện ích	-1.5	3.7	10.2	-2.4	12.4	2.2	334,173
Du lịch và Giải trí	-0.4	2.4	-8.9	-14.0	n.a	8.9	92,769
Hàng & DV CN	-0.2	10.0	25.4	11.3	13.6	1.8	143,184
Hàng CN & Gia dụng	-0.2	6.5	4.9	-1.9	11.5	1.9	54,359
Hóa chất	-0.3	16.6	45.3	-4.0	8.8	1.7	190,222
Ngân hàng	-1.1	1.0	24.1	19.0	9.2	1.7	1,809,548
Ô tô và phụ tùng	2.0	10.5	35.2	13.2	14.7	1.2	24,240
Tài nguyên Cơ bản	0.0	9.1	55.9	17.1	28.8	1.6	218,355
Th.phẩm & Đồ uống	-0.5	5.2	-1.0	-13.6	21.9	3.2	492,348
Truyền thông	-0.8	47.0	91.8	2.5	23.1	1.2	1,690
Xây dựng và Vật liệu	-1.0	12.1	53.7	0.8	25.2	1.4	120,382
Y tế	0.0	3.5	24.8	18.0	15.5	2.3	38,024

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	105	0.1	0.1	2.1	3.3	1.9	-4.7
USD/JPY	148	-0.1	0.5	1.4	4.5	13.0	2.9
USD/CNY	7	0.3	0.4	0.3	1.7	5.9	3.6
KRW/USD	1,340	0.7	1.0	-0.2	3.7	5.9	-4.0
EUR/USD	1	0.1	-0.1	2.3	3.1	0.5	-7.7
USD/VND	24,285	0.0	0.4	2.0	3.2	2.8	2.5
Dầu Thô	89	-1.1	-1.7	9.8	22.2	10.4	6.9
Xăng	237	-9.5	-13.6	-14.5	-9.7	-3.6	-4.7
Khí đốt	3	0.2	1.1	4.0	5.4	-38.8	-64.8
Than	161	0.0	-0.9	7.5	27.0	-60.2	-63.6
Vàng	1,926	-0.2	0.8	1.6	-0.4	5.6	15.0
Thép cuộn	3,936	-0.6	0.2	0.6	1.6	-5.1	-0.2

Đóng góp vào VN Index



[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Phương Thảo
☎ (84-28) 6299 - 8004
✉ thao.np@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Lê Đức Tiến
☎ (84-28) 6299 - 8011
✉ tien.ld@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1)ACV – Hàng & Dịch vụ Công nghiệp: Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam đã công bố kết quả kinh doanh 8 tháng đầu năm của doanh nghiệp với lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 6,534 tỷ đồng.

2)PDR – Bất động sản: Phát Đạt cho biết, dự án Khu nhà ở phức hợp cao tầng Thuận An 1 sẽ cung ứng ra thị trường số lượng sản phẩm lớn trong năm 2024, đáp ứng nhu cầu về nhà ở ngày một tăng cao tại khu vực Bình Dương và TP HCM.

3)TNG – Hàng cá nhân & Gia dụng: Lũy kế 8 tháng đầu năm 2023, TNG ghi nhận doanh thu thuần tăng 3% so với cùng kỳ, lên trên 4,800 tỷ đồng. Do giá vốn tăng nhanh hơn khiến lãi gộp giảm 6% còn 638 tỷ đồng.

4)VIX – Dịch vụ tài chính: Chứng khoán VIX muốn điều chỉnh tăng kế hoạch lợi nhuận năm 2023 gấp 1.7 lần trước đó, lên 1,150 tỷ đồng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Tập đoàn Hòa Phát – HPG

HPG – Tài nguyên Cơ bản: Sáng 20/9, tại cuộc gặp gỡ với UBND tỉnh Phú Yên, CTCP Tập đoàn Hòa Phát đã đề xuất các phương án bố trí mặt bằng quy hoạch Cảng Bãi Gốc tại xã Hòa Tâm, thị xã Đông Hòa. Cảng Bãi Gốc có diện tích 220 ha, có bến tổng hợp, hàng rời, hàng lỏng/khí và tiếp nhận cỡ tàu có trọng tải đến 50,000 tấn, và định hướng có bến chuyên dùng tiếp nhận tàu trọng tải đến 250,000 tấn. KCN Hòa Tâm có quy mô diện tích là 1,080 ha.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	9/20/2023	9/21/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Ô tô và phụ tùng	65.8	229	423	255	
2	Tài nguyên Cơ bản	52.5	1,322	2,403	1,576	
3	Dịch vụ tài chính	41.1	3,143	4,687	3,323	
4	Công nghệ Thông tin	22.1	259	347	284	
5	Du lịch và Giải trí	19.4	113	141	118	
6	Thực phẩm và đồ uống	14.3	1,422	1,310	1,146	
7	Truyền thông	12.3	1	0	0	
8	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	12.1	1,194	1,341	1,196	
9	Bán lẻ	9.3	680	755	690	
10	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	7.7	155	230	214	
11	Hàng cá nhân & Gia dụng	7.7	194	157	146	
12	Hóa chất	6.9	921	919	860	
13	Xây dựng và Vật liệu	2.9	1,197	1,613	1,568	
14	Ngân hàng	-6.5	2,695	3,266	3,492	
15	Bất động sản	-9.1	4,247	3,951	4,345	
16	Y tế	-10.4	13	14	16	
17	Dầu khí	-17.7	126	131	159	

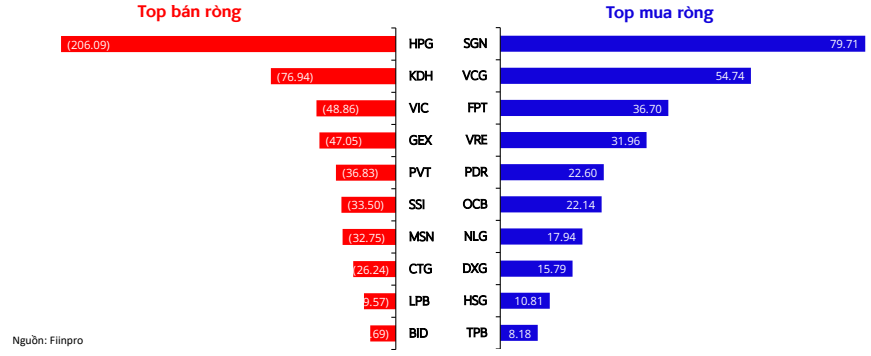
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	34,750	-4.7	-2.5	96.3	88	1,746.5	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	28,400	0.0	2.2	57.8	54	1,230.7	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	24,200	-4.2	0.2	79.3	42	896.8	
STB	Sacombank	Ngân hàng	32,350	-2.7	1.7	43.8	29	1,022.2	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	22,400	-2.0	5.2	82.9	60	409.1	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	23,150	0.0	8.7	106.4	50	417.9	
HCM	Chứng khoán TP.HCM	Dịch vụ tài chính	34,200	-3.1	-0.1	71.0	49	354.9	
TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	14,500	4.3	7.4	113.5	67	292.6	
LCG	LICOGI 16	Xây dựng và Vật liệu	14,750	1.0	2.8	97.7	77	264.6	
BCG	Bamboo Capital	Dịch vụ tài chính	11,950	2.6	2.6	89.4	63	267.2	
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	96,800	-1.7	0.9	44.8	40	332.9	
IDI	Đầu tư và PT Đa Quốc Gia	Thực phẩm và đồ uống	15,400	3.4	9.6	41.3	142	150.6	
ANV	Thủy sản Nam Việt	Thực phẩm và đồ uống	39,800	1.4	13.1	76.5	122	154.4	
VCI	Chứng khoán Bản Việt	Dịch vụ tài chính	47,000	-5.6	-2.9	102.2	37	308.8	
DXG	Địa ốc Đất Xanh	Bất động sản	22,300	-3.5	4.7	74.9	17	519.4	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
REE	Cơ Điện Lạnh REE	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	65,500.0	1.9	4.1	5.3	3.6	65.50	
TLH	Thép Tiến Lên	Tài nguyên Cơ bản	9,450.0	6.9	10.3	61.9	9.4	9.45	
PAN	Tập đoàn PAN	Thực phẩm và đồ uống	22,600.0	2.5	2.7	51.2	3.6	22.60	
CMX	CAMIMEX Group	Thực phẩm và đồ uống	11,700.0	2.2	8.3	53.9	7.1	11.70	
SMC	Đầu tư & TM SMC	Tài nguyên Cơ bản	12,850.0	3.6	7.1	32.9	6.3	12.85	
DC4	Xây dựng DIC Holdings	Xây dựng và Vật liệu	14,050.0	6.8	1.4	108.5	5.5	14.05	
HAX	Ô tô Hàng Xanh	Ô tô và phụ tùng	16,150.0	2.2	3.5	23.8	3.2	16.15	
HHS	Đầu tư DV Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	7,720.0	3.6	4.5	131.6	5.8	7.72	
FCM	Khoáng sản FECON	Xây dựng và Vật liệu	6,600.0	3.1	6.5	83.8	3.1	6.60	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	26,650.0	-3.4	-1.1	33.3	-2.3	26.65	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
9/21/2023	1,212.9	1,577.5	-364.7
9/20/2023	1,367.7	1,592.3	-224.6
9/19/2023	1,681.7	2,053.8	-372.1
9/18/2023	1,040.4	1,536.0	-495.6
9/15/2023	2,620.3	2,495.2	125.0
9/14/2023	1,329.2	1,535.2	-206.1
9/13/2023	1,699.0	2,900.2	-1,201.3
9/12/2023	1,776.6	1,639.4	137.2
9/11/2023	1,344.2	2,344.1	-999.9
9/8/2023	1,770.1	1,690.0	80.1
9/7/2023	1,242.5	2,129.3	-886.8
9/6/2023	1,441.1	1,552.4	-111.2
9/5/2023	1,556.4	1,943.8	-387.4
8/31/2023	2,276.9	1,821.7	455.2
8/30/2023	1,404.7	878.8	525.9
8/29/2023	1,432.0	1,630.7	-198.7

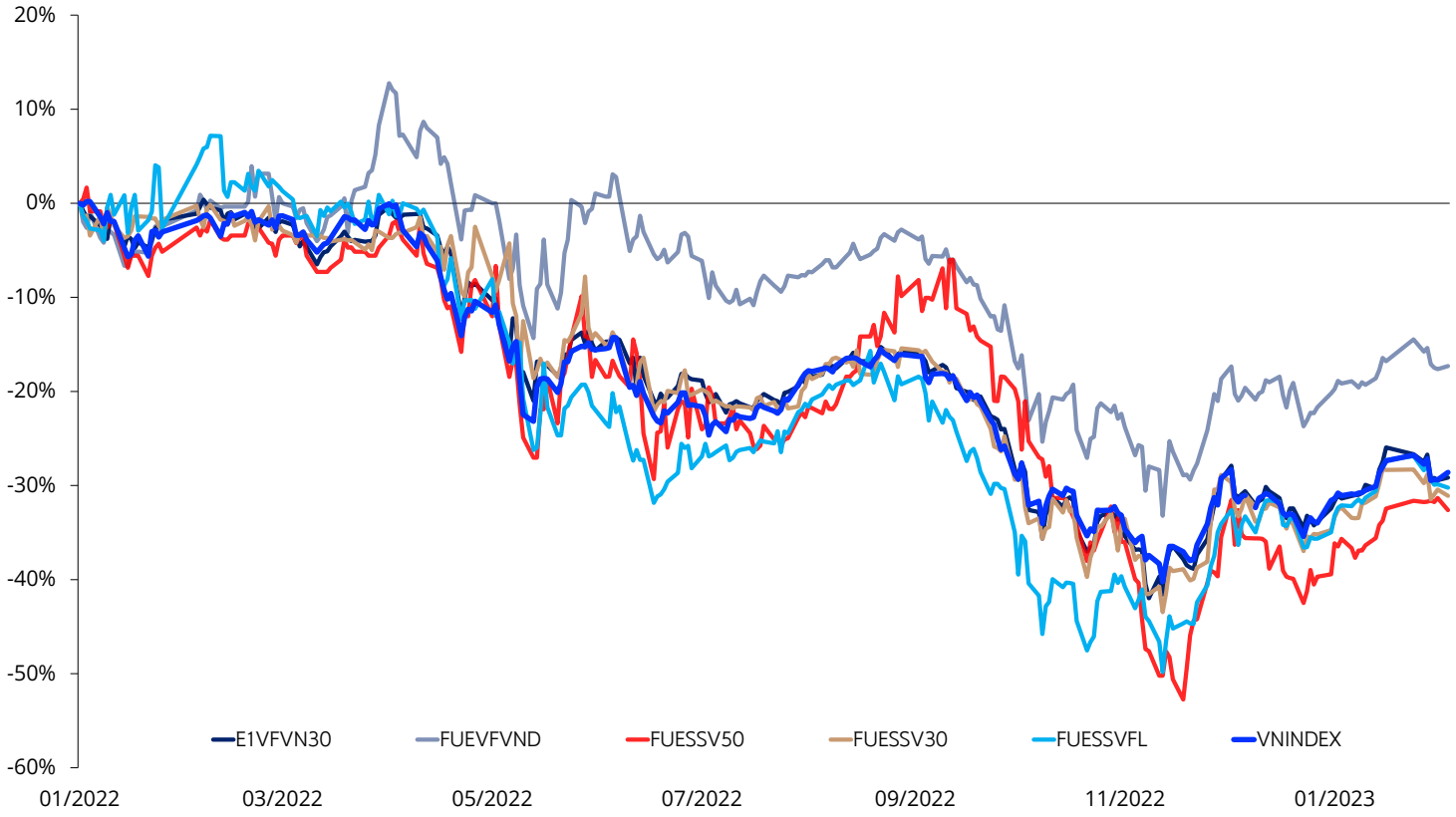
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	21,040	-1.0%	2.9%	21.4%	296,800	6.3	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	18,520	-3.0%	2.3%	31.8%	17,300	0.3	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	19,630	-1.6%	5.8%	36.8%	122,200	2.4	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	27,430	-0.8%	8.4%	22.5%	1,147,800	31.5	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	16,330	-1.0%	4.9%	26.1%	98,400	1.6	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	15,000	-1.1%	2.0%	20.2%	26,400	0.4	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	14,390	-1.4%	2.3%	20.7%	27,400	0.4	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,920	-0.8%	5.2%	23.5%	4,800	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,090	-0.2%	3.2%	21.7%	40,500	0.3	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,230	-0.2%	13.4%	38.6%	3,800	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	11,160	0.2%	5.8%	32.5%	2,900	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	11,610	-0.1%	9.3%	n.a	100	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,000	3.4%	-9.6%	n.a	5,200	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	324.8	-16.5	-51.3	1.5	26.2	1.0	1.83	1.8	12.1	60.9
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.7	0.0	0.1	-8.5	47.3	1.0	1.61	1.7	12.7	47.6
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	189.5	-10.0	-14.4	19.1	36.0	0.8	1.28	1.4	9.4	83.9
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	826.2	-54.1	-76.2	5.0	30.9	0.9	1.90	1.9	10.9	86.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	3.4	27.8	0.9	1.70	1.7	13.0	43.4
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	4.3	0.1	0.4	-2.0	33.7	0.9	1.75	1.8	12.1	60.5
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.2	-0.4	-0.8	25.9	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	0.8	24.2	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	27.0	1.5	12.0	1.1	34.3	0.9	1.75	1.8	12.1	60.6
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	4.8	0.0	0.5	n.a	33.4	1.2	1.54	1.6	15.4	43.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.9	0.0	6.6	n.a	22.1	1.0	1.48	1.4	9.1	67.0
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.9	6.2	n.a	n.a	1.1	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-1.3	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.